

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2025-2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 2388/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2022/TT-BGD&ĐT ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong CTGDPT ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ công văn số 2256/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị và những ý kiến đề xuất của cha mẹ học sinh và của học sinh trường, trường THCS Thái Nguyên xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

B. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Đặc điểm tình hình nhà trường:

1.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Tổng số: 48. Trong đó: Quản lý: 02; Giáo viên: 43 (01 giáo viên đang đi biệt phái tại TH Diễn Tháp; 1 GV Toán từ THCS Diễn Cát biệt phái đến); nhân viên: 03 đồng chí; 100% GV, NV nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo theo quy định của Luật giáo dục 2019. Nhân viên làm công tác bảo vệ 02 đc, (nhà trường hợp đồng).

1.2. Học sinh:

Tổng số: 1134 em; biên chế thành 25 lớp. Trong đó, học sinh khuyết tật học hoà nhập có 14 em; (khối 6 có 02 em, khối 7 có 02 em, khối 8 có 4 em, khối 9 có 6 em; tham gia học hoà nhập cả 4 khối cả 2 điểm trường). Tổng số HS khối 6: 253 em, 06

lớp; Khối 7: 292 em, 06 lớp; Khối 8: 333 em, 07 lớp; Khối 9: 256 em, 06 lớp. So với năm học 2024 – 2025 số lớp tăng 01 lớp, số học sinh tăng 72 em.

1.3. Cơ sở vật chất:

Nhà trường có đủ số lượng phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc. Phòng học cơ bản đủ cho học 1 ca (25 phòng học cao tầng); tại điểm 1 là 13 phòng, điểm 2 là 12 phòng) với bàn ghế đầy đủ và cơ bản đạt chuẩn.

Phòng học bộ môn: 02 phòng thực hành bộ môn tại điểm 1, 01 phòng Tiếng Anh tại điểm 2 đạt chuẩn, thư viện xanh tại điểm 2, còn lại các phòng bộ môn theo thông tư quy định còn thiếu 1 số phòng học bộ môn, tuy nhiên phòng học bộ môn ở điểm 2 đã xuống cấp và có diện tích nhỏ chưa đáp ứng đủ theo thông tư của Bộ Giáo dục quy định.

Sân chơi bãi tập: có đủ diện tích cho học sinh tập luyện, khuôn viên nhà trường xanh-sạch-đẹp, đảm bảo về diện tích theo quy định, tại điểm 1 nhà trường còn thuê sân vận động xã để cho học giáo dục thể chất.

1.4. Thuận lợi:

- Nhà trường có đủ phòng học, phòng bộ môn đảm bảo cho việc dạy học, có đủ bàn ghế cho HS, có đủ sân chơi, bãi tập; Cảnh quan nhà trường luôn xanh- sạch - tương đối đẹp, đáp ứng được yêu cầu giáo dục hiện nay. Trường được công nhận đạt CQG mức độ 1 và KĐCLGD mức độ 2 năm 2022.

- Tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt trình độ trên chuẩn và trên chuẩn cao (100% đạt chuẩn và trên chuẩn).

- Giáo viên có tinh thần trách nhiệm, có năng lực chuyên môn, thực hiện tốt kỷ cương, nề nếp, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tập thể đoàn kết thống nhất cùng quyết tâm vượt khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Đảng ủy, chính quyền địa phương đều quan tâm đến giáo dục. Được sự chỉ đạo sát sao, sự quan tâm, ủng hộ của Đảng ủy, UBND, các ban ngành đoàn thể, nhân dân xã Minh Châu và hội phụ huynh học sinh.

- Điều kiện sống, sinh hoạt, truyền thống hiếu học của địa phương tốt;

- Nhà trường có lực lượng đảng viên đông đảo, là nòng cốt cho phong trào chung; lực lượng giáo viên mạnh cả về số lượng lẫn chất lượng chắc chắn sẽ góp phần đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng giáo dục;

- Số lượng học sinh đông là điều kiện thuận lợi cho việc tuyển chọn đội ngũ học sinh giỏi các cấp và một số hoạt động khác;

1.5. Khó khăn :

- Tỷ lệ giáo viên đạt **mức (1.73)** đây là tỉ lệ thấp, cơ cấu giáo viên chưa đồng đều ở các môn : Thừa giáo viên Văn thiếu GV môn Tiếng Anh và môn Toán. Sĩ số lớp đông, có lớp 51 học sinh ;

- Chất lượng chuyên môn đội ngũ chưa đồng đều, độ tuổi bình quân giáo viên cao nên việc sử dụng CNTT trong môi trường dạy học hiện đại, sử dụng AI, chuyển đổi số của một số giáo viên còn gặp nhiều khó khăn.

- CSVC, một số trang thiết bị dạy học của nhà trường còn thiếu, chưa hiện đại, bàn ghế học sinh còn có phòng chưa đảm bảo theo bàn ghế chuẩn; Nhiều phòng học xây dựng trước năm 2015 có diện tích rất chật, nhiều phòng chức năng, văn phòng nhà trường ở điểm 2 đã xuống cấp, nguy cơ mất an toàn cho học sinh và giáo viên cao.

- Nguồn kinh phí chi trả cho các hoạt động thường xuyên như bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập học sinh thi vào lớp 10.... còn hạn hẹp.

- Một số học sinh chưa được gia đình quan tâm đúng mức nên có phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập của các em. Nhiều phụ huynh học sinh đi nước ngoài, đi làm ăn xa nên không thường xuyên quan tâm đến việc học tập của con em.

- Sự vươn lên về mặt chất lượng giáo dục của các trường trong xã ngày càng cao đòi hỏi tính cạnh tranh ngày càng quyết liệt.

2. Mục tiêu

Chủ động, linh hoạt, đổi mới, sáng tạo trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) năm học đảm bảo mục tiêu: hoàn thành chương trình, đảm bảo chất lượng giáo dục; Tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, rèn luyện kỹ năng và bản lĩnh cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà đặc biệt là chất lượng học sinh đậu vào lớp 10 THPT công lập;

Triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) trên tất cả các khối lớp. Cung cấp được kiến thức, hình thành được kỹ năng, thái độ theo chuẩn, định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội. Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục. Thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo theo quy định. Đảm bảo tính phù hợp, khả thi với đối tượng và điều kiện của trường THCS Thái Nguyên.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh.

Thực hiện việc theo dõi, đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo; chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng kiểm tra năng lực thực tế; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”.

3. Chỉ tiêu phân đấu

3.1. Tập thể:

- Chi bộ hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- Nhà trường: Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến;
- Liên Đội: Đạt Liên đội xuất sắc tiêu biểu;
- Lớp tiên tiến: 08-10 lớp; lớp xuất sắc: 02-04 lớp;
- Hai tổ đạt lao động Tiên tiến Xuất sắc;

3.2. Đối với học sinh

* Về công tác phổ cập giáo dục:

- + Huy động 100% học sinh hoàn thành CT Tiểu học vào lớp 6;
- + Duy trì sĩ số đạt: 100%;
- + Về phổ cập GDTHCS: Duy trì đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 3 vững chắc..

* Chất lượng giáo dục đại trà:

- Hạnh kiểm: 96% Khá tốt trở lên; 4% xếp loại đạt trở xuống, không có học sinh xếp loại không đạt.

- *Học lực*

+ Xếp loại Tốt đạt 26%, học sinh xếp loại học lực khá đạt 49%, học sinh xếp loại đạt là 25%, học sinh xếp loại không đạt là 0%.

+ HS xếp loại học lực đạt xuất sắc 25- 30 em; HS xếp loại HL Giỏi 250-270 em.

+ Tỷ lệ lên lớp: 100%;

+ Tốt nghiệp THCS: 100%.

+ Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: 80-85%/ tổng số học sinh dự thi TS lớp 10 trở lên. Xếp thứ 1-2 trong các trường THCS thuộc xã Minh Châu và xếp thứ dưới 110 các trường THCS trong toàn tỉnh.

+ HSG các môn văn hóa khối 9 cấp tỉnh: 6/28 em tham gia đội tuyển dự thi cấp tỉnh (Thuộc các môn; KHTN. LS&ĐL, Văn, Toán, Tin), đạt HSG cấp tỉnh 4-5 em.

* Đối với HSG cấp trường 6;7;8.

- Môn thi và thời điểm thi (Khối 6;7 tổ chức thi 3 môn Toán, Văn, Anh; Khối 8 tổ chức thi 10 môn như các môn thi HSG tỉnh lớp 9) (Nếu tổ chức thi vào cuối tháng 3 và đầu tháng 4 năm 2026).

- Cuộc thi Tin học trẻ cấp tỉnh (Nếu có tổ chức thi): Chỉ tiêu giao 01 học sinh đạt.

3.3. Cán bộ quản lý, giáo viên

- Đánh giá xếp loại viên chức: 100% CBVC hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Chất lượng đội ngũ:

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường (nếu tổ chức thi): 4 giáo viên (mỗi tổ 2 giáo viên)

+ Sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp cơ sở: 6 sáng kiến (mỗi tổ 3-4 SKKN dự xét cấp trường); phân đầu có sáng kiến kinh nghiệm cấp tham gia cấp tỉnh;

- Thi đua, khen thưởng:

+ Lao động tiên tiến: 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến;

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10 đồng chí.

+ Phân đầu có 1 đc được khen cao (cấp tỉnh trở lên).

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. NHIỆM VỤ

*** Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai dạy học 2 buổi/ngày theo điều kiện của nhà trường và hướng dẫn của Bộ GD, Sở GD.

2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trong nhà trường.

3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu cơ bản về triển khai CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đảm bảo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

4. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

6. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

*** Nhiệm vụ cụ thể:**

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/ hoạt động giáo dục

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD:

Nội dung giáo dục		Số tiết											
		Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HKI	HKII	Cả năm	HKI	HKII	Cả năm	HKI	HKII	Cả năm	HKI	HKII	Cả năm
Môn học bắt buộc													
Ngữ văn		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Toán		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Tiếng Anh		54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
GDCD		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Lịch sử- Địa lý	Lịch sử	27	25	52	27	26	53	27	25	52	27	26	53
	Địa lý	27	26	53	27	25	52	27	26	53	27	25	52
KHTN		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Tin học		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Công nghệ		18	17	35	18	17	35	18	34	52	18	34	52
Giáo dục thể chất		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Nghệ thuật	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
HĐ GD bắt buộc													
HĐ trải nghiệm-HN		54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
GD Địa phương		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		522	493	1015	522	493	1015	540	492	1032	516	491	1032
Số tiết/tuần (cả năm học)		29			29			29.5			29.5		

- Về chương trình và sách giáo khoa: Sử dụng bộ sách “Kết nối tri thức và cuộc sống” của NXBGD Việt Nam.

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*phụ lục kèm theo*).

b. Tổ chức thực hiện:

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục từng môn học, kế

hoạch hoạt động giáo dục bắt buộc phù hợp với điều kiện đội ngũ, CSVC và thiết bị dạy học của nhà trường.

- Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Sắp xếp lại các chủ đề các khối đảm bảo tính đồng tâm của các chủ đề trong tháng. Phân công nhóm giáo viên thực hiện bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của GV với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm. Đối với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức ngoài nhà trường được lựa chọn phù hợp với mục tiêu/yêu cầu cần đạt theo chương trình, thời lượng, địa điểm, điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo an toàn cho GV, HS và phải được lập kế hoạch chi tiết trước khi thực hiện.

- Đối với Nội dung giáo dục địa phương (GDĐP): Căn cứ mạch kiến thức và yêu cầu cần đạt, nhà trường xây dựng nội dung và bố trí phù hợp trong kế hoạch dạy học các môn học liên quan tạo thuận lợi cho HS liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

- Môn Khoa học tự nhiên: Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các mạch nội dung theo chương trình môn học. Cần xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt về thời gian, thời điểm thực hiện các mạch nội dung hoặc các chủ đề của chương trình để xếp thời khóa biểu phù hợp với việc phân công giáo viên, đáp ứng yêu cầu về tính khoa học, tính sư phạm (bảo đảm nội dung dạy học trước là cơ sở cho nội dung dạy học sau) và khả năng thực hiện của GV. Phân công GV bảo đảm sự phù hợp về chuyên môn được đào tạo của GV với nội dung dạy học được phân công (theo các mạch nội dung Chất và sự biến đổi của chất, Năng lượng và sự biến đổi, Vật sống, Trái Đất và bầu trời). Việc phân công GV đã được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn đảm nhận dạy học từ 02 mạch nội dung hoặc toàn bộ chương trình môn học phải thực hiện từng bước, bảo đảm yêu cầu về chuyên môn của GV để bảo đảm chất lượng dạy học.

- + Môn Lịch sử và Địa lí: Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Việc triển khai và tổ chức dạy bám theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Bộ GD, Sở GD và thông tư 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi và bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD.

- Xác định rõ trong KHGD các bài học/chủ đề/nội dung kiến thức có thể tổ chức dạy học trực tuyến, sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến khi điều kiện không cho phép dạy học trực tiếp.

2. Thực hiện chương trình GDPT 2018:

a. Yêu cầu cần đạt:

- Xác định được các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, thực hiện Chương trình

GDPT 2018 phù hợp với thực tế địa phương, nhà trường.

- Triển khai dạy học chương trình phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, sử dụng bộ sách giáo khoa “Kết nối tri thức với cuộc sống”.

- Chỉ đạo tốt công tác triển khai đồng bộ, phát huy tính chủ động, sáng tạo, sự phối hợp có trách nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả trong tổ chức triển khai nhiệm vụ.

b. Tổ chức thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông theo kế hoạch của UBND xã Minh Châu và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Nghệ An phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương và nhà trường.

- Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ giáo dục và đào tạo, UBND tỉnh, UBND xã, Sở Giáo dục và đào tạo về chương trình Giáo dục phổ thông đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường; tổ chức kịp thời cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, thảo luận kỹ về nội dung chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá và đề xuất kế hoạch bồi dưỡng, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng, chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

- Sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, sửa chữa thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu tối thiểu thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tham mưu với chính quyền địa phương đẩy mạnh truyền thông với cha mẹ học sinh và xã hội về chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn và có các biện pháp xử lý hiệu quả khi phát sinh; tổng hợp ý kiến các tổ/nhóm chuyên môn và báo cáo cấp có thẩm quyền trong quá trình thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Bố trí giáo viên dạy đảm bảo đã được tập huấn CTGDPT 2018.

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn:

- + Xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện Chương trình GDPT 2018 của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề ra những giải pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- + Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo các lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên

- + Chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện Chương trình GDPT

2018 theo kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và của nhà trường.

- + Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện Chương trình GDPT.

- + Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.

- + Tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh và xã hội về Chương trình GDPT 2018.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

3.1. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của HS bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho HS khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của GV. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của HS. Chú trọng việc phát triển năng lực tự học, tư duy giải quyết vấn đề cho học sinh, hình thành thói quen học tập: tự học, học cùng bạn, học cùng thầy.

Tiếp tục triển khai dạy học gắn liền với thực tiễn, dạy học dự án, theo phương thức giáo dục STEM theo văn bản hướng dẫn của Sở. Trong năm học 2025-2026, yêu cầu tổ chức được ít nhất 01 dự án học tập ở từng môn học; các môn học Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Khoa học tự nhiên, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học STEM. Ngoài dạy học theo các bài học STEM, các nhóm chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cho học sinh để các em được thể hiện ý tưởng của mình.

3.2. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong dạy và học, xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra, đánh giá; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9; tiếp tục xây dựng TBDH số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG; xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

3.3. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Thực hiện theo văn bản hướng dẫn riêng về công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học cơ sở.

3.4. Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn riêng của Sở GD về thực hiện công tác GDTC và hoạt động thể thao trường học, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2025-2026. Chuẩn bị các điều kiện tốt để tham gia Hội khỏe Phù Đổng đạt kết quả cao.

4. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:

4.1 Yêu cầu cần đạt:

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện về Đức – Trí – Thể – Mỹ, bao gồm:
 - + Giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, văn hóa đọc, văn hóa học đường.
 - + Giáo dục STEM/STEAM, thể chất, nghệ thuật, tài chính, ngoại ngữ, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI).
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tìm hiểu tự nhiên – xã hội – văn hóa – lịch sử – truyền thống địa phương.
- Đảm bảo chất lượng dạy học chính khóa và khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định.
- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên hiện có; huy động nguồn lực xã hội tham gia.
- Tổ chức linh hoạt thời lượng buổi 1 và buổi 2, không cố định buổi 1 là sáng, buổi 2 là chiều.
- Phù hợp với tâm sinh lý và sức khỏe học sinh, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ, đồng thời bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch.

4.2. Thời lượng, cách thức tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày:

a) Thời lượng:

- Thực hiện dạy học 5 ngày/tuần, tối đa là 10 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút. Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều.
- Bố trí thời khóa biểu học tập: Bố trí đều các nội dung dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần; linh hoạt về số tiết giữa 2 buổi trong ngày phù hợp với điều kiện của nhà trường, phù hợp về số tiết của mỗi môn học trong 01 ngày, không tạo áp lực cho học sinh; bố trí các nội dung dạy học theo nguyện vọng của học sinh thành các buổi riêng để thuận lợi cho học sinh tham gia, tối đa mỗi học sinh học không quá 10 buổi/tuần.
- Thống nhất xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ thứ 2 đến thứ 6, cán bộ quản lý, giáo viên -NV, học sinh nghỉ ngày thứ Bảy.
- Tổng số buổi 2 thực hiện/ năm: dự kiến thực hiện 50 buổi/năm/ khối (thực hiện chương trình 35 tuần x 2b/ tuần = 70 buổi/ năm, nhưng trừ các ngày nghỉ lễ,

họp Hội đồng SP 1 tháng 1 lần, , Sinh hoạt tổ Chuyên môn 2 tuần 1 lần; còn 50 buổi); Khối 9 thực hiện 60 buổi.

Nội dung 1: Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu; bồi dưỡng học sinh giỏi; Ôn thi vào lớp 10 THPT.

Môn học Nội dung	Toán	Văn	Ngoại ngữ	KHTN	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục công dân	Tin học	Khối thực hiện
Phụ đạo học sinh "chưa đạt"	(18 tiết)	(18 tiết)	(15 tiết)	(18 tiết)	(15 tiết)	(6tiết)	(6 tiết)	8
Bồi dưỡng năng khiếu bộ môn	(60 tiết)	(60 tiết)	(60 tiết)					6; 7
Bồi dưỡng năng khiếu bộ môn	(60 tiết)	(60 tiết)	(60 tiết)	(60 tiết)	(60 tiết)	(60 tiết)	(60 tiết)	8; 9
Ôn thi tuyển sinh lớp 10	36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	9
			Thực hiện 1 trong số các môn theo thông báo của UBND tỉnh					

Nội dung 2: Hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục hướng nghiệp; Giáo dục STEM/STEAM, văn hóa đọc, kỹ năng sống, an toàn giao thông, ngoại ngữ, thể thao, nghệ thuật; Phát triển năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)...

Nội dung	Hoạt động 20/10	Hoạt động 20/11	Hoạt động 22/12	Hoạt động Tết cổ truyền	Hoạt động 08/3	Hoạt động 26/3	CLB Lịch sử
Số buổi	1	2	1	1	1	2	1
Nội dung	CLB Văn-Toán	CLB ATGT	CLB Tiếng Anh	Ngày hội STEM	Văn hoá đọc	Giáo dục AI	Tổng
Số buổi	2	2	1	1	1	1	17

- Chuẩn bị nội dung và triển khai: Phụ trách đội, GVCN, một số GV bộ môn phù hợp...

Giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục đạo đức cho học sinh toàn trường): 16 buổi

GVCN	- Tự nhận thức bản thân: điểm mạnh, điểm cần rèn luyện	- Lòng nhân ái – sẻ chia, biết giúp đỡ người khác	Tôn trọng sự khác biệt và xây dựng tình bạn đẹp	Kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích: Biết cách xử lý các
Khối 6 thực hiện				

	- Kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	- Giá trị sống cốt lõi: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, trung thực		tình huống khẩn cấp như đuối nước, cháy nổ...
4 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi
GVCN Khối 7 thực hiện	- Kỹ năng tự phục vụ, tự lập trong học tập và sinh hoạt - Quản lý thời gian và thói quen học tập hiệu quả.	- Quản lý cảm xúc và stress trong học tập.	- Tinh thần trách nhiệm với bản thân, gia đình và lớp học.	- Giá trị trung thực – nói thật, làm thật, sống thật.
4 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi
GVCN Khối 8 thực hiện	Giao tiếp văn minh – nói lời hay, làm việc tốt.	Giáo dục giới tính & sức khỏe sinh sản vị thành niên.	- Kỹ năng ra quyết định và nói “không” với tiêu cực (rượu, thuốc lá, bạo lực...)	An toàn trên mạng xã hội – phòng chống bắt nạt online.
4 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi
GVCN Khối 9 thực hiện	- Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn trong giao tiếp - Tư duy phản biện & giải quyết vấn đề	Kỹ năng thuyết trình, trình bày ý tưởng.	- Kỹ năng đặt mục tiêu học tập và định hướng nghề nghiệp.	- Tinh thần trách nhiệm công dân – yêu nước, tự hào dân tộc.
4 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi	1 buổi

Thể thao, nghệ thuật:

Tổ chức 1 tháng 1 buổi (đối với K6,7,8) vào buổi chiều để các em học sinh có cùng sở thích, đam mê cùng bộ 1 bộ môn giao lưu chơi thể thao với nhau. Tổng cả năm 9 buổi 36 tiết, có sự hướng dẫn của giáo viên dạy Nghệ thuật và GDTC. Câu lạc bộ thể thao trong trường bao gồm câu lạc bộ cầu lông, câu lạc bộ bóng chuyền, câu lạc bộ đá cầu, câu lạc bộ bóng rổ, câu lạc bộ bóng đá. Những em yêu thích Mỹ thuật và những em yêu thích âm nhạc thì có câu lạc bộ Mỹ thuật và câu lạc bộ Âm nhạc để 1 tháng 1 buổi chiều các em gặp gỡ cùng nhau vẽ và cùng nhau thể hiện giọng hát của mình ở các phòng học bộ môn Âm nhạc và Mỹ thuật của trường. (Ngoài 9 buổi có sự hướng dẫn của giáo viên, các buổi khác HS tự hoạt động tại trường do bạn Trưởng nhóm phụ trách). Riêng khối 9, thực hiện 2 tháng 1 buổi. Số buổi khối 9 cho hoạt động này là 4 buổi để dành thời gian ôn thi vào THPT).

+ Hình thức tổ chức: Học theo nhóm, câu lạc bộ, dự án; hướng dẫn tự học; kết hợp học trên lớp và ngoài lớp (thư viện, sân trường, sân vận động, ...)

+ Giáo viên dạy GDTC và Nghệ thuật thống nhất xây dựng chương trình phù hợp, trực tiếp phụ trách các CLB. (45 tiết/năm cho các nội dung trên).

+ Tùy từng nội dung và thời gian triển khai, Ban giám hiệu có kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho một số giáo viên khác và nhân viên hỗ trợ thêm.

*** Tổng số số tiết (buổi 2) các khối, lớp là:**

- K6,7, 8: Bồi dưỡng HSG (60 tiết); các hoạt động gắn với các ngày lễ (17 buổi); Thể thao nghệ thuật (9 buổi); Giáo dục Kỹ năng sống (4 buổi). Các hoạt động này kết thúc trước ngày 10/5/2026. (Chưa tính hoạt động tham quan trải nghiệm ngoài nhà trường)

- Khối 9: Bồi dưỡng HSG (60 tiết); các hoạt động gắn với các ngày lễ (17 buổi); Thể thao nghệ thuật (4 buổi); Giáo dục Kỹ năng sống (4 buổi); Ôn thi vào lớp 10 THPT (108 tiết); Chưa tính hoạt động tham quan trải nghiệm ngoài nhà trường. Các hoạt động này kết thúc trước ngày 02/06/2026.

b) Cách thức tổ chức dạy học các nội dung buổi 2

- Đối với nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT:

+ Phụ đạo, ôn tập cho học sinh chưa đạt yêu cầu: Căn cứ vào kết quả học tập để lập các lớp và tổ chức dạy học theo môn học/khối lớp. Năm học 2024-2025, toàn trường có 2 em chưa đạt môn Văn và 5 em chưa đạt môn Toán lớp 8.

+ **Bồi dưỡng học sinh giỏi các môn học: Trên cơ sở phát hiện, các GV lựa chọn** để thành lập 01 lớp/môn học/khối lớp. Thực hiện việc Bồi dưỡng HSG các môn sau: Toán, Văn, KHTN, LS&ĐL, GD&ĐT, Môn Tin, Tiếng Anh đối với lớp 8; Các môn Toán, Văn, Anh đối với lớp 6, 7. Đối với khối

+ Số lượng dự thi, căn cứ công nhận HSG trường:

Đối với khối 6;7 chọn tối thiểu 15% hs/khối; khối 8 chọn tối thiểu 20% hs/khối để bồi dưỡng và dự thi.

+ Công nhận kết quả HSG trường: Căn cứ vào kết quả thi để công nhận hs đạt HSG cấp trường không vượt quá 70% số học sinh dự thi/môn và điểm kết quả phải đạt từ 10 điểm trở lên với thang điểm 20.

- Học sinh giỏi giáo dục thể chất duy trì tập luyện trong quá trình giảng dạy 2 buổi/ngày và chọn đội tuyển cấp trường bồi dưỡng.

+ Ôn tập cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Theo thực tế đăng kí của học sinh để thành lập các lớp phù hợp. Trên cơ sở đó, tổ chức dạy học cho các lớp. Giáo viên dạy buổi 1 lớp nào thì phụ trách ôn thi lớp đó.

- Đối với các nội dung giáo dục khác: Do đặc điểm đội ngũ và điều kiện cơ sở vật chất hiện tại chưa đầy đủ cho nên trong thời gian đầu triển khai thực hiện có thể áp dụng một số hình thức tổ chức như: Nhóm tự học; nhóm học sinh theo năng lực, cùng trình độ; Câu lạc bộ, hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT, dạy học theo dự án,... Linh hoạt về không gian, thời gian, địa điểm học tập cho học sinh tùy

theo các nội dung học tập cả trong và ngoài lớp theo hướng học ở các không gian mở, tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường.

4.3 Tổ chức thực hiện:

- **Buổi 1:** Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

- **Buổi 2:**

+ Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT (môn Văn lớp 8 có 2 em chưa đạt, môn Toán lớp 8 có 5 em chưa đạt); bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

+ Tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh (Theo điều kiện nhà trường nếu đáp ứng đủ sẽ tổ chức).

+ Học sinh đăng ký nguyện vọng học các nội dung buổi 2. Bộ phận Văn phòng tổng hợp, thống kê, lập danh sách môn/ khối. Trên cơ sở số lượng học sinh để các môn, các nội dung triển khai dạy học.

4.4. Bố trí đội ngũ GV dạy:

- Đảm bảo phù hợp chuyên môn đào tạo dạy học các môn học; ưu tiên giáo viên có chuyên môn phù hợp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương theo mạch nội dung kiến thức, theo các chủ đề đã quy định.

- Bố trí đội ngũ giáo viên đảm nhiệm dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục, công tác kiêm nhiệm phù hợp khi thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, ưu tiên dành thời lượng dạy học cho giáo viên được phân công thực hiện thêm nhiệm vụ dạy học buổi 2.

- Phụ đạo HS chưa đạt môn Văn 9 (có 2 em lớp 9A5, điểm 2): Đ/c Nguyễn Thị Thúy Hằng;

- Phụ đạo HS chưa đạt môn Toán 9 (có 5 em 9A3, điểm 1): Đ/c Nguyễn Thị Thu Na;

- BD HSG 6,7,8,9: (Có Danh sách kèm theo)

4.5. Kinh phí cho dạy học 2 buổi/ngày:

- Nhà trường cân đối nguồn ngân sách của đơn vị để sử dụng hợp lý, hiệu quả và đảm bảo một phần phục vụ cho dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổng hợp nhu cầu, đề xuất đối với cấp có thẩm quyền để tham mưu UBND xã Minh Châu nguồn kinh phí hỗ trợ dạy học 2 buổi/ngày.

- Chi trả cho GV dạy buổi 2 theo quy định và theo tình hình hình thực tế nhà trường.

- **Một số lưu ý khi thực hiện nội dung dạy học 2 buổi/ngày:**

- Mỗi môn học cần xây dựng nội dung tổng thể trong cả năm học bao gồm nội dung dạy học buổi 1 và buổi 2 (các nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, thi tốt nghiệp trung học phổ thông). Đối với các nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CT GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10, thi tốt nghiệp trung học phổ thông cần xác định rõ đơn vị kiến thức, yêu cầu cần đạt và thời lượng dạy học. Bố trí các nội dung dạy học đó phù hợp với mạch kiến thức theo hướng củng cố, nâng cao; đồng thời tổ chức thực hiện trong cả buổi sáng và buổi chiều.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương: Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục từng chủ đề đảm bảo logic về nội dung, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa.

- Tích hợp các nội dung sau vào kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục có liên quan: nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số theo Khung năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng bình dân học vụ số.

- Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh, cha mẹ học sinh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày;

5. Triển khai giáo dục STEM

a/. Yêu cầu cần đạt:

- Giúp giáo viên và học sinh nhà trường hiểu về giáo dục STEM.
- Giúp giáo viên tiếp cận và dần làm quen với chương trình giáo dục STEM đối với tất cả các khối lớp.
- Giúp các em học sinh có thể sử dụng tổng hợp các kiến thức Science (khoa học), Technology (công nghệ), Engineering (kỹ thuật) và Maths (toán học) để tạo ra các sản phẩm có tính ứng dụng, giúp học sinh hiểu tác dụng của những kiến thức được học trong đời sống thường ngày, sử dụng kiến thức được học làm cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn. Giáo viên các môn Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học

phối hợp thực hiện.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Các môn học Toán, Tin học, Công nghệ, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học theo chủ đề STEM (bài học STEM); môn KHTN xây dựng ít nhất 3 bài học STEM/3 chủ đề (Vật lí, Hóa học, Sinh học). Ngoài dạy học theo các bài học STEM, tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cho HS để các em được thể hiện ý tưởng của mình. (3 tiết trở lên/CĐ Stem).

- Đưa vào kế hoạch môn học đầy đủ (có phụ lục kèm theo).

6. Triển khai dạy học theo dự án

a./. Yêu cầu cần đạt:

- Dự án tập trung vào những mục tiêu học tập quan trọng gắn với các chuẩn
- Dự án được định hướng theo bộ câu hỏi khung chương trình
- Dự án đòi hỏi các hình thức đánh giá đa dạng và thường xuyên
- Dự án có tính liên hệ với thực tế.
- Học sinh thể hiện sự hiểu biết của mình thông qua sản phẩm và quá trình thực hiện

- Công nghệ hiện đại hỗ trợ và thúc đẩy việc học của học sinh.
- Kỹ năng tư duy là yếu tố không thể thiếu trong phương pháp dạy học dự án

b/. Tổ chức thực hiện:

- Công đoạn chuẩn bị

+ Công việc của Giáo viên:

· Xây dựng bộ câu hỏi định hướng: xuất phát từ nội dung học và mục tiêu cần đạt được.

· Thiết kế dự án: xác định lĩnh vực thực tiễn ứng dụng nội dung học, ai cần, ý tưởng và tên dự án.

· Thiết kế các nhiệm vụ cho học sinh: làm thế nào để học sinh thực hiện xong thì bộ câu hỏi được giải quyết và các mục tiêu đồng thời cũng đạt được.

· Chuẩn bị các tài liệu hỗ trợ giáo viên và học sinh cũng như các điều kiện thực hiện dự án trong thực tế.

+ Công việc của Học sinh:

- Cùng Giáo viên thống nhất các tiêu chí đánh giá
- Làm việc nhóm để xây dựng dự án
- Xây dựng kế hoạch dự án: xác định những công việc cần làm, thời gian dự kiến, vật liệu, kinh phí, phương pháp tiến hành và phân công công việc trong nhóm.
- Chuẩn bị các nguồn thông tin đáng tin cậy để chuẩn bị thực hiện dự án.

- Công đoạn thực hiện

+ Công việc của Giáo viên:

· Theo dõi, hướng dẫn, đánh giá học sinh trong quá trình thực hiện dự án
· Liên hệ các cơ sở, khách mời cần thiết cho học sinh.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho các em thực hiện dự án.

+ Công việc của Học sinh:

- Phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm thực hiện dự án theo đúng kế hoạch.

- Tiến hành thu thập, xử lý thông tin thu được.
- Xây dựng sản phẩm hoặc bản báo cáo.
- Liên hệ, tìm nguồn giúp đỡ khi cần.
- Thường xuyên phản hồi, thông báo thông tin cho giáo viên và các nhóm khác qua các buổi thảo luận hoặc qua trang wiki.

- Công đoạn tổng hợp

+ Công việc của Giáo viên:

- Theo dõi, hướng dẫn, đánh giá học sinh giai đoạn cuối dự án
- Bước đầu thông qua sản phẩm cuối của các nhóm Học sinh.

+ Công việc của Học sinh:

- Hoàn tất sản phẩm của nhóm.
- Chuẩn bị tiến hành giới thiệu sản phẩm.

- Công đoạn đánh giá

+ Công việc của Giáo viên:

- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho buổi báo cáo dự án.
- Theo dõi, đánh giá sản phẩm dự án của các nhóm.

+ Công việc của Học sinh:

- Tiến hành giới thiệu sản phẩm.
- Tự đánh giá sản phẩm dự án của nhóm.
- Đánh giá sản phẩm dự án của các nhóm khác theo tiêu chí đã đưa ra.

Trong năm học 2025-2026, yêu cầu tổ chức được ít nhất mỗi môn học/lớp học 01 dự án học tập. Mỗi môn có ít nhất 4 bài học được nghiên cứu (Riêng môn KHTN mỗi phân môn (Vật lý, Hóa học, Sinh học) ít nhất 2 bài học được nghiên cứu;

7. Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống...

a/. Yêu cầu cần đạt:

- Trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày.

- Tạo cơ hội thuận lợi để học sinh thực hiện tốt các quyền, bổn phận của mình và phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

- Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè và mọi người, sống tích cực, chủ động, an toàn, hài hòa và lành mạnh. Có kỹ năng tránh xa các tệ nạn xã hội, các hành vi tiêu cực, bạo lực, tránh xa lối sống ích kỉ, thực dụng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để phụ huynh và học sinh hiểu ý nghĩa

của việc giáo dục KNS cho học sinh.

- Lồng ghép, tích hợp các kỹ năng vào các môn học.
- Đưa vào thực hiện trong chương trình dạy học 2 buổi/ngày (buổi 2)

b/. Tổ chức thực hiện:

- Xây dựng KHGD Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng quy định tại công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 và công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trên cơ sở KHGD khối 6,7,8,9 giáo viên tổ chức lựa chọn địa điểm, hình thức, thời gian trải nghiệm đảm bảo yêu cầu cần đạt trong nội dung bài học

+ Thời gian: Dịp chuyển giao giữa học kỳ I và học kỳ II (tháng 01/2026).

+ Địa điểm: Tùy theo tình hình, nguyện vọng học sinh và phụ huynh.

+ Đối tượng: Học sinh khối 6,7, 8,9 và GVCN khối 6,7,8,9 GV dạy các môn KHTN và Lịch sử và Địa lý.

+ Kinh phí: Nhà trường phối hợp với phụ huynh thống nhất kinh phí.

8. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

a./. Yêu cầu cần đạt:

- Nâng cao hiểu biết pháp luật của cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh vi phạm pháp luật hình sự.

b./. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt công dân” đầu năm học; tuyên truyền để học sinh hiểu đúng ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; tổ chức cho học sinh hát Quốc ca trong các lễ chào cờ đầu tuần, trong các hoạt động tập thể; tổ chức tập thể dục giữa giờ và duy trì thực hiện thường xuyên trong năm học. Tổ chức thực hiện hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân-thiện-mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định về tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục

- Đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh về thể chất, tinh thần cả trong và ngoài nhà trường. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung thực hiện tốt việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; linh hoạt trong việc chọn địa điểm, thời gian, bối cảnh thực hiện tư vấn để đạt hiệu quả; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động hội đồng tư vấn học sinh trong công tác tư vấn học đường.

- Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường theo

Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, quan tâm chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai thông qua các môn học và HĐGD.

- Đẩy mạnh giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Phổ biến rộng rãi kết quả đạt được của các cá nhân, đơn vị từ cuộc thi “An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai”. Tăng cường tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hay về giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông của mọi thành viên trong nhà trường.

- Vào đầu năm học, các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học có tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng vào các môn học.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong các ngày lễ, chào cờ đầu tuần, phối hợp với các cơ quan chức năng để tổ chức tuyên truyền về vấn đề quốc phòng, an ninh.

9. Công tác giáo dục thể chất và hoạt động TDTT:

a/. Yêu cầu cần đạt:

- 100% học sinh tham gia học tập, rèn luyện TDTT.
- 60% học sinh tham gia tập bơi tại các CLB vào dịp hè, phấn đấu 100% học sinh biết bơi khi kết thúc năm học 2025-2026.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Xây dựng nguồn tham gia Hội khỏe Phù Đổng năm học 2025-2026.
- Nhóm Thể dục: Sớm xây dựng đội tuyển, có kế hoạch tập luyện. (có thể lồng ghép 1 số nội dung vào các CLB trong dạy học 2 buổi/ ngày.)
- Triển khai chương trình “toàn xã biết bơi-toàn trường biết bơi” theo đề án của sở ngành Văn hóa-Thể thao và ngành Lao động-thương binh-xã hội.
- Về phát triển năng khiếu: Phân công nhóm GDTC thành lập các câu lạc bộ: câu lạc bộ cầu lông, câu lạc bộ bóng chuyền, câu lạc bộ đá cầu, câu lạc bộ bóng rổ, câu lạc bộ bóng đá nhằm khai thác triệt để CSVC đã có của nhà trường và tận dụng từ CSVC của địa phương. Các cá nhân được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch, tổ chức cho học sinh đăng ký tham gia với sự đồng ý của phụ huynh. Hằng kỳ và cuối năm học tổ chức các giải đấu, hoặc qua kiểm tra chuyên môn đánh giá hiệu quả

của các CLB mình phụ trách.

10. Công tác kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra bằng nhiều hình thức, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Việc đánh giá HS cần kết hợp đánh giá quá trình (quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập trong và ngoài lớp học) và đánh giá thời điểm (ĐGTX và ĐGĐK) để ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của HS trong học kỳ và cả năm học.

+ Đối với KTĐG thường xuyên: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ học sinh. Trong sổ theo dõi & ĐG học sinh của giáo viên thì số lần KTTX mỗi học sinh phải vượt quá số lần quy định ít nhất 1 con điểm/môn. Khi nhập vào phần mềm VnEdu thì thực hiện số lần kiểm tra theo quy định (TT 22). Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, thuyết trình, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

+ Đối với bài KTĐG định kì với các môn học được đánh giá theo điểm số: Thực hiện KTĐG định kì theo hướng dẫn tại Công văn số 23/SGD&ĐT-GDTrH ngày 03/01/2025 về thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với THCS, THPT và chuẩn bị thi TN THPT năm 2025.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của học sinh và đối với môn học được đánh giá bằng nhận xét phải được xây dựng tiêu chí đánh giá theo Công văn số 1864/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT.

- Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Đối với đánh giá thường xuyên, GV được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các GV được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của HS.

- Đối với Nội dung GDĐP: GV được phân công dạy học nội dung nào sẽ thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả KTĐG thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc KTĐG định kì theo quy định. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

* Riêng đối với môn tiếng Anh, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông (được Bộ GDĐT ban hành tại các Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 1477/QĐ- BGDĐT); tạo điều kiện để KTĐG tất cả các kỹ năng (đọc, nghe, nói, viết) của học sinh; giáo viên tổ chức cho học sinh giao tiếp thông qua các hoạt động học tập và các hoạt động khác, qua đó đánh giá kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ và có thể lấy điểm KTĐG thường xuyên.

- Đối với các môn học/HĐGD do nhiều giáo viên tham gia dạy học, tổ chức hoạt động, Hiệu trưởng phân công GV chủ trì phụ trách môn học/HĐGD ở mỗi lớp phối hợp với các GV cùng dạy học môn học/HĐGD ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ bảo đảm số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá HS và học bạ.

- Giao cho GV dạy lớp 9 (đặc biệt GV dạy 3 môn thi vào lớp 10 THPT) xây dựng ngân hàng câu hỏi theo ma trận đề KTĐG đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; ngân hàng câu hỏi phục vụ KTĐG; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9. Tổ chức các đợt thi thử để học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

11. Hoạt động hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS:

a/. Yêu cầu cần đạt:

- 100% học sinh lớp 9 được giáo dục hướng nghiệp trước khi tốt nghiệp THCS.

- Học sinh lớp 9 được định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS theo đúng quy định.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Định hướng phân luồng học sinh phù hợp, không ép buộc: Định hướng phân luồng hướng nghiệp trên cơ sở năng lực, sở trường, sở thích của học sinh.

- Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở.

- Lòng ghép tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường thông qua chương trình giảng dạy và các hoạt động tham quan ngoại khoá, dạy học 2 buổi/ ngày.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp 9 trực tiếp tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh.

- Phối hợp với các trường có đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp để mời giáo viên báo cáo với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề đặc thù của địa phương và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

12. Công tác xã hội và tư vấn tâm lý cho học sinh:

a/. Yêu cầu cần đạt:

- Nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, tâm lý học sinh.

- Không để học sinh có bất thường về tâm lý dẫn đến các hành vi tiêu cực.
- Không để xảy ra các biểu hiện bạo lực học đường.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp (giáo viên chủ nhiệm), sinh hoạt dưới cờ (TPT).
- Tổ chức lồng ghép các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh.
- Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh.
- Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tiếp qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác.
- Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên nắm bắt tâm tư, thái độ, tình cảm, hoàn cảnh, biểu hiện ... của học sinh để có cách xử lý, ngăn chặn các biểu hiện xấu có thể xảy ra.

13. Công tác an ninh trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích...:

a/. Yêu cầu cần đạt:

- Đảm bảo 100% học sinh được sống và học tập trong một môi trường an toàn, không có tai nạn đáng tiếc xảy ra.
- 100% cán bộ, giáo viên và học sinh được trang bị các kiến thức cơ bản về phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông...
- Việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích được thường xuyên giáo dục, kiểm tra, đôn đốc trong toàn đơn vị.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập Ban an ninh trường học do Hiệu trưởng đứng đầu, Phó Hiệu trưởng và Tổng phụ trách đội làm phó ban, thành viên là các GVCN các lớp.
- Triển khai tích hợp các nội dung kỹ năng sống, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích... vào các môn học và hoạt động giáo dục, nhất là Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương.
- Thường xuyên đưa nội dung phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ vào các buổi sinh hoạt đầu tuần, cuối tuần...
- Rà soát cơ sở vật chất, khắc phục hoặc ngưng sử dụng các phương tiện, thiết bị không an toàn.

14. Công tác thư viện, thiết bị:

a/. Yêu cầu cần đạt:

- Cán bộ thiết bị, thư viện phải có kế hoạch bảo quản sử dụng tốt đồ dùng dạy

học, thường xuyên trực và cho giáo viên mượn trả đồ dùng dạy học trong ngày, tránh để hư hỏng hoặc mất mát.

- Tham mưu cho lãnh đạo mua đủ tài liệu tham khảo, sách nâng cao cho giáo viên và học sinh giỏi mượn. Mua đủ sách giáo khoa, thiết kế bài giảng, sách tham khảo cho giáo viên giảng dạy các bộ môn.

- Cán bộ thư viện, Thiết bị, văn phòng, y tế học đường phải nâng cao tinh thần trách nhiệm tiếp tục học tập để đáp ứng yêu cầu thư viện, thiết bị, văn phòng mới hiện nay. Thường xuyên kiểm tra, sắp xếp, bảo vệ và giữ an toàn các hồ sơ tài liệu giảng dạy, đồ dùng thiết bị tài sản của trường một cách an toàn.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Hằng năm vào dịp đầu năm học cần tổ chức kiểm kê thống kê thiết bị dạy học hiện có, thanh lý, tiêu hủy thiết bị và hóa chất bị hỏng và đề xuất mua sắm đảm bảo đủ yêu cầu tối thiểu cho phục vụ dạy và học.

- Tổ chức lưu trữ hồ sơ đảm bảo tính khoa học và tính pháp lý.

15. Công tác y tế trường học:

a/. Yêu cầu cần đạt:

Bảo đảm CSVC, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho HS, GV, NV, CBQL; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho HS khi học tập tại trường.

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

b/. Tổ chức thực hiện:

Triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học theo hướng dẫn của cơ quan y tế địa phương.

- Nhân viên kiêm nhiệm phụ trách Y tế tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh toàn trường vào dịp phù hợp.

- Tổ chức lưu trữ hồ sơ đảm bảo tính khoa học và tính pháp lý.

16. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện Tốt cải cách hành chính:

a/. Yêu cầu cần đạt:

- 100% cán bộ, giáo viên thành thạo công nghệ thông tin cơ bản. Cán bộ, giáo viên, nhân viên biết ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo AI, sử dụng các công cụ như Chat GPT, Gemini, Grammar, Canva.... để quản lý và hỗ trợ tích cực trong công việc dạy học. Ứng dụng công nghệ số vào hoạt động của trường học, nhằm thay đổi cách làm việc, nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí và tạo giá trị mới. Các công cụ trong AI và chuyển đổi số: ChatGPT (soạn thảo, trả lời, sáng tạo nội dung); MidJourney, DALL·E (tạo hình ảnh từ văn bản); Speech-to-

Text, Text-to-Speech (chuyển giọng nói thành chữ và ngược lại); AI phân tích dữ liệu (Power BI, Tableau tích hợp AI). Công cụ chuyển đổi số: Làm việc trực tuyến Google Workspace, Microsoft 365. Học tập – giảng dạy số: Zoom, Google Meet, LMS (Moodle).

- Từng bước chuyển đổi việc quản lý hồ sơ chuyên môn từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử.

- Quản lý các hồ sơ sau bằng hệ thống Mạng giáo dục Việt nam (VnEdu): Hồ sơ nhà trường (sổ Theo dõi và Đánh giá học sinh, kế hoạch giáo dục nhà trường), hồ sơ học sinh (lý lịch học sinh, học bạ), Hồ sơ giáo viên (Kế hoạch cá nhân, kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy (giáo án), sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm), Kế hoạch tổ nhóm chuyên môn.

Triển khai việc sử dụng chữ ký số cho toàn thể giáo viên.

b/. Tổ chức thực hiện:

- Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành và quản lý giáo dục. Ứng dụng CNTT trong triển khai Hội họp, dạy học, trao đổi sinh hoạt chuyên môn, khai thác thư viện điện tử... Ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, công tác quản lý. Trong công tác quản lý sử dụng các phần mềm hỗ trợ như Vnedu; LMS.edu; Trang bị mạng internet, tivi đến 100% phòng học và phủ sóng mạng internet toàn trường để phục vụ cho việc học tập. Triển khai xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử. Động viên, khuyến khích Giáo viên, học sinh khai thác các phần mềm hỗ trợ, kho học liệu điện tử để phục vụ cho công tác dạy học. Sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, lịch báo giảng điện tử, kế hoạch dạy học điện tử, sổ chủ nhiệm thực hiện trên phần mềm vnedu, đưa giáo án lên phần mềm để quản lý. Có Website quản trị và hoạt động hiệu quả. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, GV, NV nhà trường.

- Thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Hồ sơ sổ sách trong nhà trường thực hiện theo thông tư 32 của BGD&ĐT. Thực hiện Tốt công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa hành chính, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản Ioffice, sử dụng zalo nhóm trường THCS Thái Nguyên, gmail chung của trường, các phần mềm phục vụ cho giáo dục, ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong xử lý công việc. Các kế hoạch, nội dung hoạt động của nhà trường được thông báo chính thống qua nhóm zalo trường THCS Thái Nguyên.

- Giao cô Nguyễn Thị Tuyết Lê trực tiếp quản trị hệ thống VnEdu; phần mềm CSDL ngành, phần mềm Phổ cập giáo dục, trực tiếp quản trị Webside; Tổ chức tập huấn sử dụng CNTT cho giáo viên.

- Cô Loan quản lý phần mềm quản lý Viên chức.

- Phân công Thầy Hùng quản lý trang FB của nhà trường.

- Phân công thầy Ngô Xuân Hùng trực tiếp phụ trách công tác chuyển đổi số toàn trường. Tập huấn hướng dẫn giáo viên sử dụng trí tuệ nhân tạo AI, sử dụng các công cụ như Chat GPT, Gemini, Grammarly, Canva và ... để hỗ trợ cho GV trong dạy học.

17. Công tác đảm bảo chất lượng:

a/. Yêu cầu cần đạt:

Xây dựng hệ thống ĐBCL giáo dục bên trong nhà trường phải tuân thủ các yêu cầu sau:

- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, các văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các quy định đảm bảo phù hợp với mục tiêu giáo dục của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đồng thuận, thân thiện.

- Thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của nhà trường trong giai đoạn 2025 - 2030.

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường và lấy người học làm trung tâm.

- Huy động sự tham gia của cán bộ quản lý các cấp, giáo viên, nhân viên, người học và cộng đồng địa phương.

- Tiếp cận theo chuẩn đầu ra của cấp học, bậc học theo Chương trình GDPT 2018, gắn kết với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là Thông tư 18).

- Phù hợp với thực tiễn của nhà trường, dễ thực hiện, thuận tiện trong việc kiểm tra, giám sát, đánh giá và cải tiến chất lượng. Bảo đảm tính trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời.

b/. Tổ chức thực hiện:

Giáo viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công, phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác trong tổ và các tổ chức, cá nhân trong trường để thực hiện hiệu quả Kế hoạch ĐBCL năm học của Trường.

Phân công thành viên thực hiện nhiệm vụ giám sát theo dõi việc thực hiện Kế hoạch ĐBCL. Phân công thành viên thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho Hiệu trưởng các biện pháp, giải pháp điều chỉnh quản lý quá trình để nhằm thực hiện kế hoạch ĐBCL, bảo đảm yêu cầu Chuẩn đầu ra.

18. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia:

a. Yêu cầu cần đạt:

- Đảm bảo các hồ sơ, minh chứng giữ vững được kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường CQG mức độ 1.

b. Tổ chức thực hiện:

- Các thành viên cũng như tổ, nhóm chuyên môn căn cứ Thông tư 18/2018/TT-

BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018, các quy định hồ sơ chuyên mô của Bộ GD&ĐT để xây dựng, xác lập và lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

- Hiệu trưởng tham mưu với địa phương xây dựng, tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất để chuẩn bị cho lộ trình kiểm tra lại trường CQG đạt mức 1 và kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2.

19. Công tác bồi dưỡng thường xuyên:

a. Yêu cầu cần đạt:

- 100% cán bộ, giáo viên thuộc diện phải bồi dưỡng hoàn thành các yêu cầu bồi dưỡng từ mức khá trở lên.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ bồi dưỡng khác phục vụ thực hiện CTGDPT 2018, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Đặc biệt là bồi dưỡng việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy học.

b. Tổ chức thực hiện:

- BGH triển khai các nội dung bồi dưỡng, xác lập hồ sơ, minh chứng.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn đánh giá, đề xuất mức xếp loại BDTX để HT xem xét, đánh giá.

- Đưa nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên để xét thi đua cho CBQL, GV hàng năm.

- Báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT theo quy định.

20. Viết SKKN, làm đồ dùng dạy học

a. Yêu cầu cần đạt:

Có ít nhất 5- 7 đề tài SK cấp trường, có ít nhất 4 - 6 đề tài SK cấp cơ sở

Có một số sản phẩm đồ dùng dạy học thiết thực.

b. Tổ chức thực hiện

Thực hiện Công văn 1735/SGD&ĐT – GDCN&GDTX ngày 19/9/2019 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn hoạt động SKKN.

Cho GV đăng kí đề tài SKKN từ đầu năm. Đặc biệt chú ý những đề tài nhằm giải quyết những vấn đề mới của giáo dục, những khó khăn trong quá trình dạy học.

Đối với đồ dùng dạy học: Giao cho hai tổ chuyên môn phân công và chỉ đạo giáo viên làm những đồ dùng thiết thực, mang lại hiệu quả trong quá trình dạy học.

21. Công tác kiểm tra nội bộ:

a. Yêu cầu cần đạt:

- Thường xuyên theo dõi, xem xét, đánh giá các hoạt động giáo dục trong phạm vi nội bộ CSGD trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu với các quy định của pháp luật về giáo dục, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, các văn bản hướng dẫn thực hiện của các cấp quản lý có thẩm quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ quản hợp pháp.

- Kết quả kiểm tra phải phản ánh đúng thực trạng CSGD, nhận xét, đánh giá rõ điểm mạnh, tồn tại, thiếu sót, sai phạm của từng bộ phận, cá nhân theo từng nội

dung kiểm tra. Khích lệ, động viên, lan toả gương người tốt việc tốt; xác định rõ nguyên nhân của từng tồn tại, thiếu sót và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan để kiến nghị biện pháp khắc phục nhược điểm nhằm cải tiến chất lượng hoạt động dạy-học và đôn đốc thực hiện nghiêm túc, tuân thủ các quy định của pháp luật về giáo dục. Xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm minh những sai phạm (nếu có) và kiến nghị biện pháp khắc phục hạn chế, sai phạm.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục, đào tạo, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Đẩy mạnh việc xử lý sau kiểm tra (đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý về kiểm tra).

b. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập Ban KTNB.

- Xây dựng kế hoạch KTNB của đơn vị.

- Lựa chọn các chuyên đề kiểm tra phù hợp đảm bảo tính kịp thời, minh bạch.

- Đảm bảo có ít nhất mỗi tháng có 1 chuyên đề kiểm tra được lựa chọn trong các chuyên đề dưới đây như:

- + Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở giáo dục

- + Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo

- + Kiểm tra hoạt động của tổ, nhóm (khối) chuyên môn, ban, bộ phận

- + Kiểm tra hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh

- + Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo

- + Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong công tác phòng, chống tham nhũng.

22. Công tác thi đua khen thưởng:

a. Yêu cầu cần đạt:

Bám sát các tiêu chí thi đua theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn, công tác thi đua năm học 2025-2026 của Sở, UBND xã để cụ thể thành tiêu chí đánh giá cho đơn vị, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc. Tiêu chí đánh giá cần gắn với minh chứng là kết quả, sản phẩm cụ thể đạt được. Đối với lĩnh vực GDTHCS được đánh giá theo các tiêu chí cốt lõi như: tính phù hợp của KHGD; sản phẩm của các hoạt động đổi mới, đột phá về công tác quản lý, hoạt động dạy học (số bài học nghiên cứu, chủ đề dạy học, số bài học STEM, số dự án học tập, số chủ đề dạy học gắn với thực tiễn, số TBDH số dự thi/tự làm, kết quả xây dựng ngân hàng câu hỏi KTĐG,...); sự tăng trưởng về chất lượng giáo dục so với năm học 2024-2025 thông qua kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác như xây dựng trường đạt CQG, công tác PCGD THCS...

Thực hiện tốt công tác khen thưởng vì sự tiến bộ của HS; về gương người tốt, việc tốt, bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, minh bạch, kịp thời, tạo động lực phấn đấu cho HS; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của HS đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

b. Tổ chức thực hiện:

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị, CBQL, GV, NV theo các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của Ngành giáo dục.

23. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS.

- Thực hiện tốt công tác điều tra đến hộ gia đình, cập nhật thông tin điều tra vào phiếu điều tra kịp thời, đúng, đủ. Tham mưu địa phương hỗ trợ kinh phí cho công tác phổ cập giáo dục.

- Tham mưu địa phương xây dựng kế hoạch PCGD THCS; tự kiểm tra, đánh giá kết quả PCGD THCS hằng năm. Chủ động kiến toàn, củng cố Ban chỉ đạo PCGD cấp xã nếu thay đổi nhân sự, rà soát kết quả PCGD THCS theo mức độ.

- Phối hợp chính quyền địa phương để thực hiện công tác PCGD, xây dựng quy hoạch mạng lưới trường, lớp, quy hoạch nguồn nhân lực giáo dục tại địa phương.

- Rà soát, phân tích cụ thể các tiêu chuẩn, điều kiện đảm bảo của công tác PCGD THCS năm 2025 để xác định mục tiêu để giữ vững mức độ đạt và chất lượng PCGD THCS năm 2025 và những năm tiếp theo. Duy trì phổ cập GD THCS đạt mức độ 3 đã đạt được.

24. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Thực hiện theo văn bản hướng dẫn riêng về công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học cơ sở.

II. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung:

- Quán triệt đến CB, GV, NV nhà trường các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ, Sở, Xã.

- Thực hiện phân công chuyên môn trên cơ sở đội ngũ hiện có, dự kiến phân công công tác CBGV - NV đúng chuyên ngành đào tạo, đúng năng lực chuyên môn.

- Chỉ đạo CBGV các tổ, nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục môn học trên cơ sở khung của Bộ GD&ĐT, kế hoạch chung của nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn nhà trường. Trên cơ sở ý kiến của các giáo viên, nhóm chuyên môn và tổ hoàn thiện. Sau đó Hiệu trưởng ban hành và tổ chức thực hiện.

- Sau mỗi tháng, mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban

ngành.

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học. Sẵn sàng phương án dạy học trực tuyến nếu diễn biến dịch bệnh cũng như thiên tai xảy ra không thể dạy học trực tiếp tại trường, lớp.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. *Đổi mới công tác quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn:*

- Xây dựng, bổ sung quy chế làm việc của Ban giám hiệu.
- Phân công, phân nhiệm rõ ràng, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của từng bộ phận.

- Mỗi bộ phận có kế hoạch năm, kỳ, tháng được Hiệu trưởng phê duyệt.

2.2. *Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ:*

- Tham gia tập huấn do Bộ, Sở tổ chức.
- Tập huấn lại sau khi tập huấn được Bộ, Sở tổ chức.
- Tham gia các cuộc thi.
- Tích cực tham gia các cuộc vận động.
- Đẩy mạnh tự bồi dưỡng của mỗi CBQL, GV.

2.3. *Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.*

- Tổ chuyên môn sinh hoạt đúng quy định, đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt, tăng cường sinh hoạt trực tuyến.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các tổ chuyên môn.

- Trước khi sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ trưởng và nhóm trưởng phải có kế hoạch nội dung rõ ràng, phân công và phối hợp với các thành viên trong tổ chuẩn bị chu đáo các nội dung sinh hoạt. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải tập trung về đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy chủ đề, thực hành, thí nghiệm, cách thức kiểm tra đánh giá, giải quyết những vấn đề khó, rút kinh nghiệm các giờ dạy thao giảng, thể nghiệm... hạn chế tối đa việc nặng về hành chính.

- Nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn phải được phản ánh trong biên bản sinh hoạt chuyên môn.

2.4. *Đẩy mạnh việc đổi mới PPDH, HTTCDH, KTĐG:*

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng về phương pháp giáo dục của chương trình GDPT tổng thể: “Các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của người học, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển”.

- Giáo viên cần chú ý việc hướng dẫn học sinh tự học, dạy học phân hoá sát đối tượng, phù hợp với năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT. Chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu trong đổi mới thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học.

- Chú trọng việc xây dựng và sử dụng thư viện mở, tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc, tổ chức các câu lạc bộ khoa học (như câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ thể dục thể thao trong nhà trường).

- Khuyến khích giáo viên, học sinh tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi khác gắn liền với đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học.

- Tiếp tục vận dụng có hiệu quả việc đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng mở, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- Các kỳ kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ phải tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu xây dựng và thống nhất ma trận đề, ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Chú trọng đánh giá thường xuyên với nhiều hình thức như đánh giá qua các hoạt động trên lớp, đánh giá qua hồ sơ học tập và vở học tập, đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm, đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra viết.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Nâng cao chất lượng việc kiểm tra, đánh giá cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với các môn ngoại ngữ.

Tiếp tục xây dựng “Nguồn học liệu mở” (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên Website của Bộ, của Sở GD&ĐT, của nhà trường.

2.5. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Bổ sung các thiết bị, đồ dùng dạy học đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy học của giáo viên, học sinh.

- Tham mưu với địa phương tiếp tục bổ sung, tu sửa cơ sở vật chất để kiểm tra lại trường CQG mức độ 1.

- Trang bị Tivi đến 100% phòng học, phòng chức năng và phủ sóng mạng internet toàn trường.

2.6. *Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học.*

- Ứng dụng mạnh mẽ CNTT và quản lý: Giao việc qua email, nhóm facebook...

- Tăng cường dạy học trực tuyến, giao nhiệm vụ học tập cho học sinh qua mạng, sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến nếu điều kiện dạy học trực tiếp bị ảnh hưởng.

- Triển khai mua phần mềm dạy học trực tuyến để tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến trước những diễn biến khó lường của thiên tai, bệnh dịch.

- Áp dụng chữ ký số cho toàn thể giáo viên.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cho từng hoạt động giáo dục.

- Triển khai các kế hoạch hoạt động trong toàn thể CB- GV- NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

2. Phó Hiệu trưởng:

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

2. Tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần tháng, học kì và cả năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động khác theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể dạy chuyên đề, tự chọn, ôn thi tốt nghiệp, dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Hướng dẫn xây dựng và quản lý việc thực hiện kế hoạch cá nhân, soạn giảng của tổ viên (kế hoạch cá nhân dạy chuyên đề, tự chọn, ôn thi tốt nghiệp, dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên trong tổ.

- Điều hành hoạt động của tổ (tổ chức các cuộc họp tổ theo định kì quy định về hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và các hoạt động giáo dục khác; lưu trữ hồ sơ của tổ; thực hiện báo cáo cho Hiệu trưởng theo quy định).

- Quản lý, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên (thực hiện hồ sơ chuyên môn; soạn giảng theo kế hoạch giáo dục môn học, chuẩn kiến thức kĩ năng; ra đề kiểm tra, thực hiện việc cho điểm theo quy định; kế hoạch dự giờ của các thành viên trong tổ...);

- Đề xuất, xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động nội, ngoại khóa để thực hiện mục tiêu giáo dục.

3. Văn phòng- Kế toán- Thiết bị - Thư viện:

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường, của cá nhân để xây dựng kế hoạch làm việc khoa học hiệu quả .

- Tự đánh giá và đúc rút nguyên nhân thành công, thất bại qua từng nội dung công việc cụ thể.

- Thường xuyên phối hợp đồng nghiệp chia sẻ các hoạt động chuyên môn.

- Bộ phận văn phòng đảm bảo phục vụ yêu cầu dạy học, cung ứng đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học cho giáo viên.

4. Đội TNTP Hồ Chí Minh:

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về công tác đội, các hoạt động tập thể, các phong trào thi đua học sinh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Đội sát, đúng với thực tiễn nhà trường, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Phối hợp với GVCN, các tổ chức trong nhà trường quản lý nề nếp học sinh.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);

- UBND xã Minh Châu (để báo cáo);

- TTCM, giáo viên (để thực hiện);

- Lưu VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Xuân Giang